

Số: 04/QĐST-DS

Nghệ An, ngày 21 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Cảnh T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khối 14, phường Trường Th, thành phố V, tỉnh Nghệ An (nay là phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An).

Bị đơn: Ông Trần Văn C, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Xóm 5, xã Nam G, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An (nay là xã Kim L, tỉnh Nghệ An).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Trần Văn C có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Cảnh T tổng số tiền là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi bên phải thi hành án thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí:

Ông Trần Văn C thuộc đối tượng người cao tuổi nên miễn toàn bộ tiền án

phí dân sự sơ thẩm cho ông Trần Văn Công.

Trả lại cho ông Nguyễn Cảnh T số tiền tạm ứng án phí là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án BLTU/23 số 0001839 ngày 21/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Nghệ An).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Phương